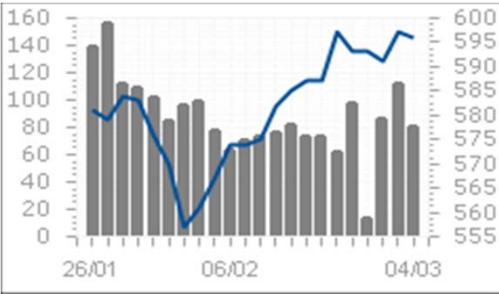


HOSE 04/03/2015

| | | | |
|-------------|-------------|------|-------|
| VNINDEX | 600.39 | 3.67 | 0.62% |
| KLGD | 120,522,460 | CP | |
| GTGD | 2,047.25 | Tỷ | |
| GTR NDTNN | 82.09 | Tỷ | |
| CP Tăng giá | 141 | CP | |
| CP Giảm giá | 71 | CP | |
| CP Đứng giá | 92 | CP | |

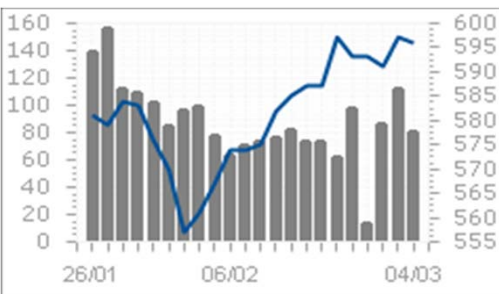


Tâm điểm

- ▶ Vn-Index tái lập ngưỡng kháng cự ngắn hạn 600 điểm
- ▶ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng hơn 110 tỷ đồng giá trị
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 04/3/2015

| | | | |
|-------------|------------|------|-------|
| HNXINDEX | 86.85 | 0.61 | 0.71% |
| KLGD | 50,512,851 | CP | |
| GTGD | 643.87 | Tỷ | |
| GTR NDTNN | 28.00 | Tỷ | |
| CP Tăng giá | 106 | CP | |
| CP Giảm giá | 82 | CP | |
| CP Đứng giá | 191 | CP | |



Thị trường / Ngành

| Thị trường / Ngành | Vốn hóa (tỷ) | P/E | P/B | ROE | ROA |
|---------------------------|------------------|-------------|------------|--------------|--------------|
| Theo thị trường | | | | | |
| HOSE | 1,291,753 | 12.5 | 2.6 | 20.7% | 10.5% |
| HNX | 104,980 | 10.4 | 1.2 | 13.0% | 5.5% |
| Toàn bộ thị trường | 1,396,733 | 12.4 | 2.6 | 20.8% | 10.3% |

Theo ngành

| | | | | | |
|-------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|
| Nhựa, cao su & sợi | 6,428 | 8.4 | 0.9 | 9.7% | 6.1% |
| Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & | 35,757 | 10.0 | 1.4 | 15.4% | 10.8% |
| Thép và sản phẩm thép | 57,918 | 7.6 | 1.8 | 26.2% | 11.8% |
| Khai khoáng | 7,397 | 16.0 | 1.2 | 8.5% | 5.7% |
| Vật liệu xây dựng & Nội thất | 37,213 | 13.7 | 1.6 | 14.2% | 8.3% |
| Xây dựng | 29,424 | 8.2 | 1.0 | 13.8% | 4.2% |
| Máy công nghiệp | 1,173 | 7.1 | 0.8 | 11.1% | 2.9% |
| Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng | 12,891 | 7.2 | 1.4 | 18.3% | 13.3% |
| Lốp xe | 15,536 | 11.4 | 2.8 | 24.7% | 10.9% |
| Nuôi trồng nông & hải sản | 34,365 | 19.4 | 2.4 | 17.7% | 6.2% |
| Thực phẩm | 163,507 | 35.2 | 3.7 | 7.9% | 3.1% |
| Dược phẩm | 24,522 | 12.8 | 2.8 | 22.1% | 14.2% |
| Phần mềm | 33,992 | 10.3 | 2.1 | 21.3% | 8.0% |
| Sản xuất & phân phối điện | 9,837 | 7.9 | 1.3 | 16.8% | 8.6% |
| Phân phối xăng dầu & khí đốt | 299,287 | 10.5 | 4.1 | 40.5% | 27.0% |
| Bảo hiểm nhân thọ | 51,784 | 20.4 | 2.1 | 10.4% | 2.5% |
| Môi giới chứng khoán | 21,851 | 12.2 | 1.2 | 10.1% | 7.0% |
| Ngân hàng | 342,076 | 12.1 | 1.3 | 11.2% | 0.8% |
| Bất động sản | 138,898 | 12.8 | 1.3 | 12.7% | 4.6% |
| Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí | - | #DIV/0! | #DIV/0! | #DIV/0! | #DIV/0! |

VN30 & HNX30 INDEX

| | | | |
|-------|--------|------|-------|
| VN30 | 629.69 | 2.42 | 0.39% |
| HNX30 | 168.72 | 1.79 | 1.07% |

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Nhận định VietinbankSc

Thị trường phiên giao dịch ngày 4/3:

Các chỉ số tiếp tục tái lập ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 600 điểm với Vn-Index và 87 điểm của HNX -Index. Cổ phiếu dòng chứng khoán hôm nay có mức tăng tốt nhất trên cả hai sàn. Dòng tiền tiếp tục gia tăng nhẹ trong phiên hôm nay là tín hiệu tích cực

Khuyến nghị với nhà đầu tư:

Đối các nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua các dòng cổ phiếu đầu cơ vì thị trường vẫn đang giằng co mạnh ở vùng kháng cự 595-600.

Đối với nhà đầu tư dài hạn nên mua gom các cổ phiếu hàng cơ bản để tìm kiếm mục tiêu lợi nhuận.

▶ **Diễn biến vĩ mô**

Tin doanh nghiệp

CTG-VietinBank: Thương hiệu ngân hàng trị giá 197 triệu USD

Ngân hàng TMCP Công thương VN - VietinBank được Brand Finance xếp hạng trong Top 500 thương hiệu ngân hàng giá trị nhất thế giới với trị giá thương hiệu 197 triệu USD.

DCS: Thanh lý máy móc thiết bị, quý 4 lỗ gần 2 tỷ đồng

Trong quý 4, DCS đạt 190 tỷ doanh thu thuần, gấp gần 4 lần cùng kỳ. Giá vốn cũng tăng tương ứng với tốc độ tăng của doanh thu lên 170.7 tỷ đồng. Lãi thuần quý 4 đạt 15.5 tỷ đồng, gấp hơn 5 lần cùng kỳ năm 2013. Trong kỳ công ty đã thanh lý nhượng bán một số tài sản cố định là máy móc thiết bị của dây chuyền sản xuất nhựa bao bì tại Khu CN Quang Minh. Giá trị thu về thấp hơn nhiều so với nguyên giá ban đầu, vì vậy chi phí khác của DCS tăng lên đáng kể. Theo đó, lỗ ròng quý 4 ở mức 1.65 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm lãi ròng 2.8 tỷ đồng.

VRG-CTCP Công nghiệp cao su Việt Nam đã thoái vốn đầu tư ngoài ngành 976 tỷ đồng.

Trong đó, tại tập đoàn, tổng thu thoái vốn hơn 600 tỷ đồng, gồm bán đấu giá 28% vốn tại Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn, VRG thu về 168 tỷ đồng; bán 100% vốn đầu tư vào Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB) thu về hơn 335 tỷ đồng; bán 100% cổ phần chứng khoán của SHB thu 37 tỷ đồng. 17 công ty con của VRG cũng thoái vốn thành công thu về 337 tỷ đồng, lãi 153 tỷ đồng.

Diễn biến vĩ mô trong nước

2 tháng đầu năm ước nhập siêu khoảng 61 triệu USD

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 23,005 tỷ USD; tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2014. Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu 2 tháng đầu năm ước đạt 23,066 tỷ USD; tăng 16,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm, cả nước nhập siêu khoảng 61 triệu USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 2,07 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 2,01 tỷ USD.

Tăng cường xuất khẩu sang thị trường Phần Lan

Theo số liệu thống kê sơ bộ từ TCHQ Việt Nam, tháng đầu năm 2015, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Phần Lan tăng 20,96% so với cùng kỳ năm trước, đạt 9,7 triệu USD. Các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Phần Lan bao gồm: hàng dệt may, giày dép các loại, nguyên phụ liệu dệt may da giày, sản phẩm từ chất dẻo, gỗ và sản phẩm...

Diễn biến vĩ mô thế giới

Ukraine khẩn cấp nâng lãi suất lên kỷ lục 30%

Để ổn định tình hình trên thị trường tiền tệ và hoạt động cho vay, ngân hàng trung ương Ukraine hôm 3/3 đã mạnh tay nâng lãi suất cơ bản từ 19,5% lên 30% - mức lãi suất cao nhất 15 năm qua của Ukraine. Thông báo này có hiệu lực từ ngày hôm nay 4/3.

Chính phủ Mỹ thoát nguy cơ đóng cửa một phần

Nguy cơ này được loại bỏ sau khi Hạ viện Mỹ thông qua kế hoạch ngân sách cho Bộ An ninh Nội địa. Ngày 3/3, với 257 phiếu thuận và 167 phiếu chống, Hạ viện Mỹ đã bỏ phiếu thông qua dự thảo ngân sách năm 2015 nhằm tránh nguy cơ đóng cửa Bộ An ninh Nội địa sau nhiều tháng tranh cãi.

Trước đó, ngày 27/2, để tránh cho Bộ An ninh Nội địa phải đóng cửa, Hạ viện Mỹ với 357 phiếu thuận và 60 phiếu chống, đã thông qua một dự luật chi tiêu tạm thời đến ngày 6/3 cho bộ này.

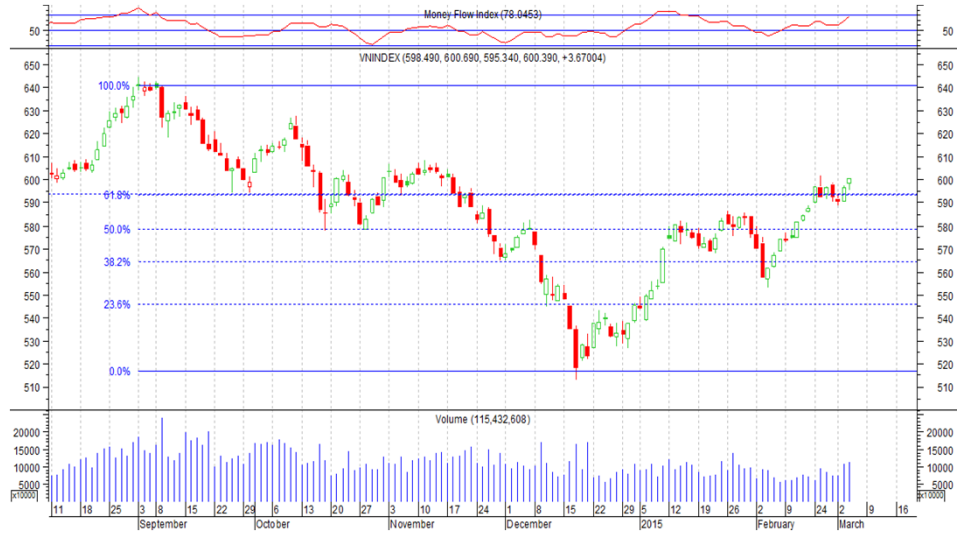
HOSE 04/03/2015 VNINDEX 600.39 3.67 0.62% 120,522,460 CP 2,047.25 bil VND

Vn-Index tái lập ngưỡng kháng cự ngắn hạn 600

-VN-INDEX đạt 600.39 điểm, tăng 3.67 điểm tương ứng tăng 0.62%. Mô hình nền HANGING MAN xuất hiện cảnh báo khả năng điều chỉnh tại vùng kháng cự ngắn hạn 600.

'-Chỉ số MACD và chỉ số dòng tiền MFI tăng mạnh thể hiện tâm lý giao dịch của nhà đầu tư thay đổi theo hướng tích cực hơn giúp thanh khoản của thị trường gia tăng mạnh mẽ.

'-Khả năng Vn-Index sẽ có sự điều chỉnh để test lại ngưỡng 600 một lần nữa trong phiên ngày mai.



HOSE Top 5 theo KLGD

| | | |
|-----|--------------|------------|
| HAI | -0.3 (-1.9%) | 11,767,380 |
| KBC | 0.5 (3.0%) | 7,505,880 |
| FLC | -0.1 (-0.9%) | 5,979,540 |
| ITA | 0 (0.0%) | 3,947,050 |
| VHG | 0.2 (1.6%) | 3,578,280 |

HOSE Top 5 theo % tăng

| | | |
|-----|------------|---------|
| HOT | 1.7 (6.8%) | 10 |
| MHC | 1 (6.8%) | 672,880 |
| TMT | 1.9 (6.8%) | 53,890 |
| CMX | 0.5 (6.8%) | 274,050 |
| KHA | 1.9 (6.7%) | 30,260 |

HOSE Top 5 theo % giảm

| | | |
|-----|---------------|---------|
| GIL | -5.8 (-15.9%) | 33,410 |
| HAP | -1 (-12.5%) | 309,330 |
| AVF | -0.1 (-7.1%) | 488,160 |
| TDW | -2.2 (-6.9%) | 10 |
| PTC | -0.8 (-6.6%) | 28,180 |

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|-----------|
| PDR | 48.0 tỷ | 3,000,000 |
| KBC | 17.5 tỷ | 1,033,350 |
| MSN | 10.8 tỷ | 119,560 |
| BID | 10.4 tỷ | 560,610 |
| MWG | 10.0 tỷ | 77,800 |

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

| | | |
|-----|----------|-----------|
| GAS | -36.5 tỷ | - 462,870 |
| VIC | -8.9 tỷ | - 172,110 |
| NBB | -5.2 tỷ | - 251,500 |
| VCB | -4.7 tỷ | - 122,530 |
| DLG | -4.3 tỷ | - 400,000 |

| GD NDTNN | KL Ròng | GT Ròng (tỷ) |
|----------|-----------|--------------|
| HOSE | 5,764,730 | 82.09 |

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Arms HOSE chỉ ở mức 0.79 cho thấy các mã tăng nhiều hơn không đáng kể các mã giảm và bên mua gần cân bằng so với bên bán
- ▶ Giao dịch tương chùng như khó bởi hoạt động chốt lời tăng mạnh, tuy nhiên dòng tiền mạnh đã hỗ trợ Vn-Index tái chinh phục ngưỡng 600 vào cuối phiên
- ▶ Tâm lý NĐT khá vững vàng, dòng tiền tăng nhẹ so với phiên hôm qua với hơn 120 triệu đơn vị khớp lệnh đạt hơn 2000 tỷ đồng giá trị.
- ▶ Cổ phiếu ngành chứng khoán có mức tăng lớn nhất đạt 1.6%, trong đó HCM tăng 1300đ, SSI tăng 300đ...
- ▶ Khối ngoại hôm nay mua ròng phiên thứ 14 liên tiếp với hơn 82 tỷ đồng giá trị, các cổ phiếu được mua nhiều nhất là PDR, KBC... bán ròng mạnh GAS, VIC...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | ROE | ROA |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|-------|-------|
| GAS | 1,895.0 | 79.5 | 150,652.50 | 10.5 | 4.1 | 40.7% | 27.1% |
| CTG | 3,723.4 | 19.2 | 71,489.37 | 12.5 | 1.3 | 10.5% | 0.9% |
| MSN | 735.8 | 89.5 | 65,854.83 | 58.9 | 4.2 | 7.3% | 2.2% |
| BID | 2,811.2 | 18.6 | 52,288.37 | 10.5 | 1.6 | 15.2% | 0.8% |
| BVH | 680.5 | 38.7 | 26,334.24 | 20.2 | 2.1 | 10.4% | 2.5% |
| HPG | 488.6 | 47.1 | 23,015.09 | 7.1 | 1.9 | 29.4% | 13.9% |
| HAG | 789.9 | 23.0 | 18,167.68 | 12.2 | 1.3 | 10.9% | 4.5% |
| FPT | 343.9 | 50.0 | 17,194.71 | 10.2 | 2.1 | 21.6% | 8.1% |
| MBB | 1,159.4 | 14.1 | 16,347.45 | 6.6 | 1.0 | 15.6% | 1.3% |
| EIB | 1,229.4 | 13.2 | 16,228.51 | 287.2 | 1.1 | 0.4% | 0.0% |

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | Giá mục tiêu | Khuyến nghị |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|--------------|-------------|
| BID | 2,811.2 | 18.6 | 52,288.37 | 10.5 | 1.6 | NA | TH.DOI |
| CTG | 3,723.4 | 19.2 | 71,489.37 | 12.5 | 1.3 | 17.3 | BAN |
| HAG | 789.9 | 23.0 | 18,167.68 | 12.2 | 1.3 | 29.5 | MUA |
| FPT | 343.9 | 50.0 | 17,194.71 | 10.2 | 2.1 | NA | TH.DOI |
| VCB | #N/A | 38.8 | #N/A | #N/A | #N/A | 19.4 | BAN |
| VNS | #N/A | 42.8 | #N/A | #N/A | #N/A | 51.5 | MUA |

| STT | Ma CK | Room NN | % NN | Giao dịch khớp lệnh | | | | Giao dịch thỏa thuận | | | |
|--------------------|-------|-----------------------|--------|---------------------|--------|---------|--------|----------------------|--------|---------|--------|
| | | | | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán | KL Mua | GT Mua | KL Bán | GT Bán |
| HOSE Top 25 | | Mua ròng NDTNN | | | | | | | | | |
| 1 | PDR | 52,417,700 | 0.09% | - | - | - | - | 3,000,000 | 48.00 | - | - |
| 2 | KBC | 97,547,030 | 0.24% | 1,073,850 | 18.23 | 40,500 | 0.69 | - | - | - | - |
| 3 | MSN | 99,878,504 | 0.35% | 237,340 | 21.36 | 117,780 | 10.60 | - | - | - | - |
| 4 | BID | 818,675,086 | 0.01% | 561,610 | 10.42 | 1,000 | 0.02 | - | - | - | - |
| 5 | MWG | 1,003,797 | 0.48% | 77,800 | 9.99 | - | - | - | - | - | - |
| 6 | CTG | 33,166,052 | 0.29% | 524,560 | 10.02 | 2,120 | 0.04 | - | - | - | - |
| 7 | SSI | 45,832,221 | 0.36% | 346,410 | 9.56 | 11,360 | 0.31 | - | - | - | - |
| 8 | HHS | 26,342,951 | 0.03% | 353,970 | 6.76 | 3,050 | 0.06 | - | - | - | - |
| 9 | PVT | 89,286,130 | 14.10% | 379,020 | 5.42 | - | - | - | - | - | - |
| 10 | VHC | 21,277,618 | 25.97% | 94,560 | 3.96 | 6,000 | 0.25 | - | - | - | - |
| 11 | NCT | 11,477,257 | 2.95% | 30,290 | 3.23 | - | - | - | - | - | - |
| 12 | DPM | 91,594,166 | 24.90% | 105,700 | 3.37 | 14,920 | 0.48 | - | - | - | - |
| 13 | HVG | 35,253,939 | 13.78% | 108,470 | 2.39 | 10,000 | 0.22 | - | - | - | - |
| 14 | STB | 293,949,807 | 6.34% | 105,760 | 2.05 | - | - | - | - | - | - |
| 15 | HBC | 7,703,384 | 30.67% | 130,000 | 2.21 | 10,000 | 0.17 | - | - | - | - |
| 16 | HSG | 4,451,283 | 44.58% | 50,290 | 1.98 | - | - | - | - | - | - |
| 17 | BVH | 168,502,285 | 24.24% | 120,820 | 4.65 | 70,200 | 2.70 | 240,000 | 9.24 | 240,000 | 9.24 |
| 18 | VNE | 26,099,638 | 8.04% | 138,880 | 1.78 | - | - | - | - | - | - |
| 19 | TDH | 562,313 | 47.66% | 105,000 | 2.01 | 17,550 | 0.34 | - | - | - | - |
| 20 | CLG | 9,444,220 | 4.35% | 116,410 | 0.94 | 7,000 | 0.06 | 103,590 | 0.76 | - | - |
| 21 | BMI | 5,526,858 | 41.68% | 86,800 | 1.60 | - | - | - | - | - | - |
| 22 | SVC | 8,359,117 | 15.56% | 79,820 | 1.47 | - | - | - | - | - | - |
| 23 | BIC | 28,960,769 | 11.01% | 99,750 | 1.69 | 13,600 | 0.23 | - | - | - | - |
| 24 | FLC | 144,299,022 | 10.51% | 123,210 | 1.39 | 10 | 0.00 | - | - | - | - |
| 25 | EIB | 55,061,822 | 25.54% | 140,000 | 1.84 | 70,000 | 0.92 | - | - | - | - |

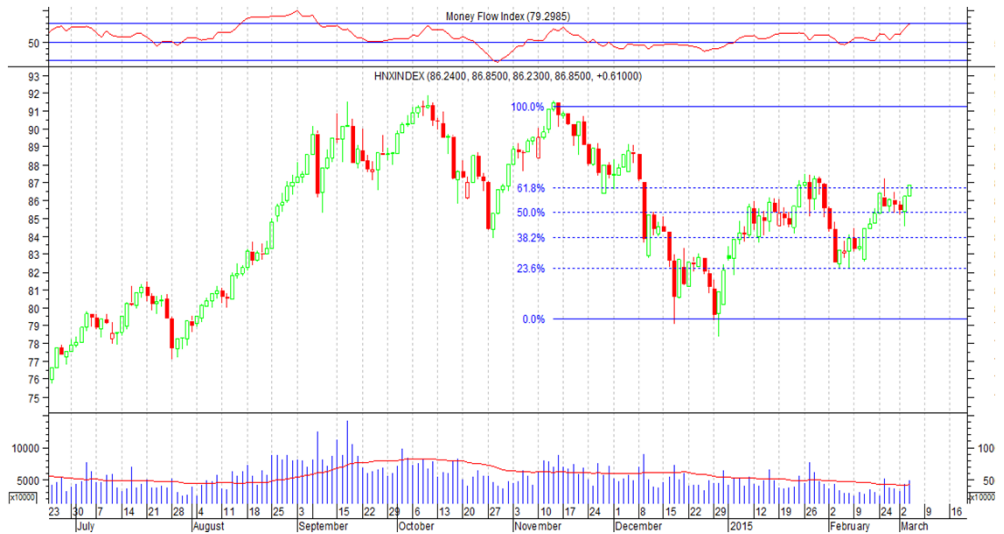
| HOSE Top 25 | | Bán ròng NDTNN | | | | | | | | | |
|--------------------|-----|-----------------------|--------|---------|-------|---------|-------|---------|-------|---------|-------|
| 1 | GAS | 880,717,070 | 2.52% | 178,400 | 14.03 | 641,270 | 50.50 | 59,860 | 4.72 | 59,860 | 4.72 |
| 2 | VIC | 186,106,206 | 16.21% | 341,540 | 17.60 | 513,650 | 26.48 | 80,000 | 4.12 | 80,000 | 4.12 |
| 3 | NBB | 199,293 | 48.66% | 1,500 | 0.03 | 253,000 | 5.21 | - | - | - | - |
| 4 | VCB | 239,445,386 | 21.02% | 81,300 | 3.12 | 203,830 | 7.84 | 369,700 | 14.22 | 369,700 | 14.22 |
| 5 | DLG | 72,246,154 | 0.60% | - | - | 400,000 | 4.28 | - | - | - | - |
| 6 | HPG | 32,279,268 | 42.39% | 56,240 | 2.65 | 146,550 | 6.91 | - | - | - | - |
| 7 | PVD | 28,715,553 | 39.53% | 28,070 | 1.63 | 91,760 | 5.33 | 20,000 | 1.16 | 20,000 | 1.16 |
| 8 | KDC | 57,619,885 | 26.55% | 111,650 | 5.29 | 175,370 | 8.30 | - | - | - | - |
| 9 | IJC | 95,512,455 | 14.17% | 80,000 | 1.04 | 286,820 | 3.73 | - | - | - | - |
| 10 | VIP | 23,880,562 | 11.68% | - | - | 183,370 | 2.49 | - | - | - | - |
| 11 | BMP | 1,070 | 49.00% | 1,070 | 0.09 | 29,990 | 2.40 | - | - | - | - |
| 12 | DXG | 30,309,535 | 18.90% | 9,530 | 0.18 | 116,750 | 2.16 | - | - | - | - |
| 13 | LCG | 8,072,908 | 38.41% | 500 | 0.00 | 210,000 | 1.62 | - | - | - | - |
| 14 | ITA | 238,694,201 | 15.80% | - | - | 118,600 | 0.91 | - | - | - | - |
| 15 | HDG | 17,951,671 | 21.45% | - | - | 25,850 | 0.77 | - | - | - | - |
| 16 | DPR | 10,157,030 | 25.38% | - | - | 10,860 | 0.41 | - | - | - | - |
| 17 | HAG | 131,878,520 | 25.89% | 187,480 | 4.31 | 206,000 | 4.72 | - | - | - | - |
| 18 | DQC | 9,247,594 | 16.91% | 7,000 | 0.42 | 12,640 | 0.78 | - | - | - | - |
| 19 | C32 | 3,504,590 | 17.71% | - | - | 9,470 | 0.29 | - | - | - | - |
| 20 | CLC | 5,744,829 | 5.16% | - | - | 8,670 | 0.28 | - | - | - | - |
| 21 | DCL | 4,050,319 | 8.14% | - | - | 5,000 | 0.24 | - | - | - | - |
| 22 | TRC | 9,897,740 | 16.01% | - | - | 5,580 | 0.15 | - | - | - | - |
| 23 | ABT | 5,855,276 | 7.49% | 20 | 0.00 | 2,850 | 0.14 | - | - | - | - |
| 24 | BMC | 4,736,442 | 10.78% | - | - | 5,500 | 0.14 | - | - | - | - |
| 25 | UIC | 3,098,780 | 10.27% | - | - | 7,700 | 0.14 | - | - | - | - |

HNX 04/03/2015 HNX-Index 86.85 0.61 0.71% 50,512,851 CP 643.87 bil. VND

Lực cầu gia tăng vào cuối phiên giúp HNX-Index giữ được sắc xanh

-HNX-INDEX đạt 86.85 điểm, tăng 0.61 điểm tương ứng tăng 0.71%. Một cây nến xanh không có bóng nến hình thành khi lực cầu gia tăng mạnh vào cuối phiên khiến chỉ số HNX-Index đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày.

'Chỉ số MACD tiếp tục đi lên phía trên của đường 0, chỉ số dòng tiền MFI tăng mạnh thể hiện tâm lý nhà đầu tư đã cải thiện rõ rệt. 'HNX- Index chạm vùng kháng cự 61.8% của Fibonacci, khả năng HNX - Index có thể điều chỉnh nhẹ vào phiên ngày mai.



HNX Top 5 theo KLGD

| | | |
|-----|------------|-----------|
| KLF | 0.1 (0.9%) | 7,718,930 |
| SCR | 0 (0.0%) | 4,153,700 |
| HUT | 0.7 (4.7%) | 3,563,800 |
| PVX | 0 (0.0%) | 2,869,750 |
| VCG | 0.7 (5.3%) | 2,589,200 |

HNX Top 5 theo % tăng

| | | |
|-----|-------------|--------|
| QST | 1.2 (15.8%) | - |
| TV4 | 1.3 (9.9%) | 8,370 |
| DAC | 0.6 (9.8%) | 200 |
| DXP | 3.8 (9.8%) | 65,020 |
| TV3 | 2.6 (9.7%) | 100 |

HNX Top 5 theo % giảm

| | | |
|-----|---------------|-------|
| VLA | -1.4 (-10.0%) | 100 |
| LDP | -6.4 (-9.9%) | 100 |
| ECI | -1.9 (-9.7%) | 100 |
| CTX | -1.1 (-9.2%) | 4,000 |
| DID | -0.5 (-8.6%) | 100 |

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|---------|
| HUT | 13.7 tỷ | 885,000 |
| VCG | 5.7 tỷ | 420,300 |
| SHB | 3.5 tỷ | 386,500 |
| PLC | 3.2 tỷ | 96,600 |
| BCC | 1.8 tỷ | 97,100 |

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

| | | |
|-----|---------|--------|
| DXP | -2.2 tỷ | 54,100 |
| PVS | -1.8 tỷ | 66,700 |
| VNT | -1.1 tỷ | 23,000 |
| SDT | -0.5 tỷ | 33,300 |
| TNG | -0.2 tỷ | 8,800 |

| GD NDTNN | KL Ròng | GT Ròng (tỷ) |
|----------|-----------|--------------|
| HNX | 2,051,817 | 28.00 |

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS - Arms HNX ở mức 0.4 cho thấy các mã tăng giá nhiều hơn các mã giảm giá, bên mua chiếm ưu thế.
- ▶ Áp lực bán chốt lời khiến chỉ số HNX tăng không bền vững, tuy nhiên cuối phiên lực cầu mạnh, khiến chỉ số đóng cửa cao nhất trong ngày.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt như ACB, SCR, PVX, SHB... giữ mốc tham chiếu. VCG tăng mạnh 700đ, BVS tăng 400đ, PVS tăng 200đ...
- ▶ Dòng tiền tăng mạnh, nhà đầu tư đã mạnh dạn rót tiền vào thị trường khiến thanh khoản duy trì ở mức cao với 50.5 triệu đơn vị, GTGD là 643.8 tỷ đồng.
- ▶ Khối ngoại mua ròng đạt 28 tỷ đồng giá trị, các mã được mua bảo mạnh là HUT 13.7 tỷ, VCG 5.7 tỷ, SHB 3.5 tỷ, PLC 3.2 tỷ...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | ROE | ROA |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|-------|-------|
| ACB | 896.3 | 16.9 | 15,147.03 | 16.1 | 1.2 | 7.6% | 0.6% |
| LAS | 77.8 | 32.6 | 2,537.32 | 5.7 | 1.7 | 30.3% | 16.2% |
| KLS | 182.3 | 11.4 | 2,077.65 | 13.7 | 0.8 | 5.9% | 5.6% |
| CHP | 120.0 | 15.6 | 1,872.00 | 8.7 | 1.3 | 15.9% | 6.3% |
| DBC | 62.7 | 29.5 | 1,850.89 | 9.0 | 1.0 | 11.6% | 5.0% |
| BCC | 95.7 | 19.1 | 1,827.13 | 10.6 | 1.2 | 12.6% | 2.9% |
| KLF | 151.7 | 10.8 | 1,638.36 | 9.4 | 1.0 | 9.2% | 7.0% |
| FIT | 89.2 | 18.0 | 1,605.82 | 6.2 | 1.6 | 30.9% | 21.6% |
| HUT | 94.6 | 15.7 | 1,485.97 | 4.5 | 1.1 | 25.4% | 4.7% |
| DGC | 33.5 | 34.4 | 1,152.38 | 9.8 | 1.7 | 23.9% | 9.8% |

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

| Mã CK | SLCPLH (triệu) | Giá (000') | Vốn hóa (tỷ) | P/E (lần) | P/B (lần) | Giá mục tiêu | Khuyến nghị |
|-------|----------------|------------|--------------|-----------|-----------|--------------|-------------|
| VCG | #N/A | 13.8 | #N/A | #N/A | #N/A | NA | TH.DOI |
| ACB | 896.3 | 16.9 | 15,147.03 | 16.1 | 1.2 | 13.0 | BAN |
| PVS | #N/A | 27.4 | #N/A | #N/A | #N/A | NA | TH.DOI |
| NTP | #N/A | 52.0 | #N/A | #N/A | #N/A | NA | TH.DOI |
| SCR | #N/A | 8.1 | #N/A | #N/A | #N/A | NA | TH.DOI |
| SHB | #N/A | 9.1 | #N/A | #N/A | #N/A | NA | TH.DOI |

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.